

HỤT HƠI

*Câu chuyện hôm nay: Ghi chép
gặp VPB - KQKD Q1/2023 kém
khả quan*

BẢN TIN SÁNG 24/05/2023





iDragon Pro

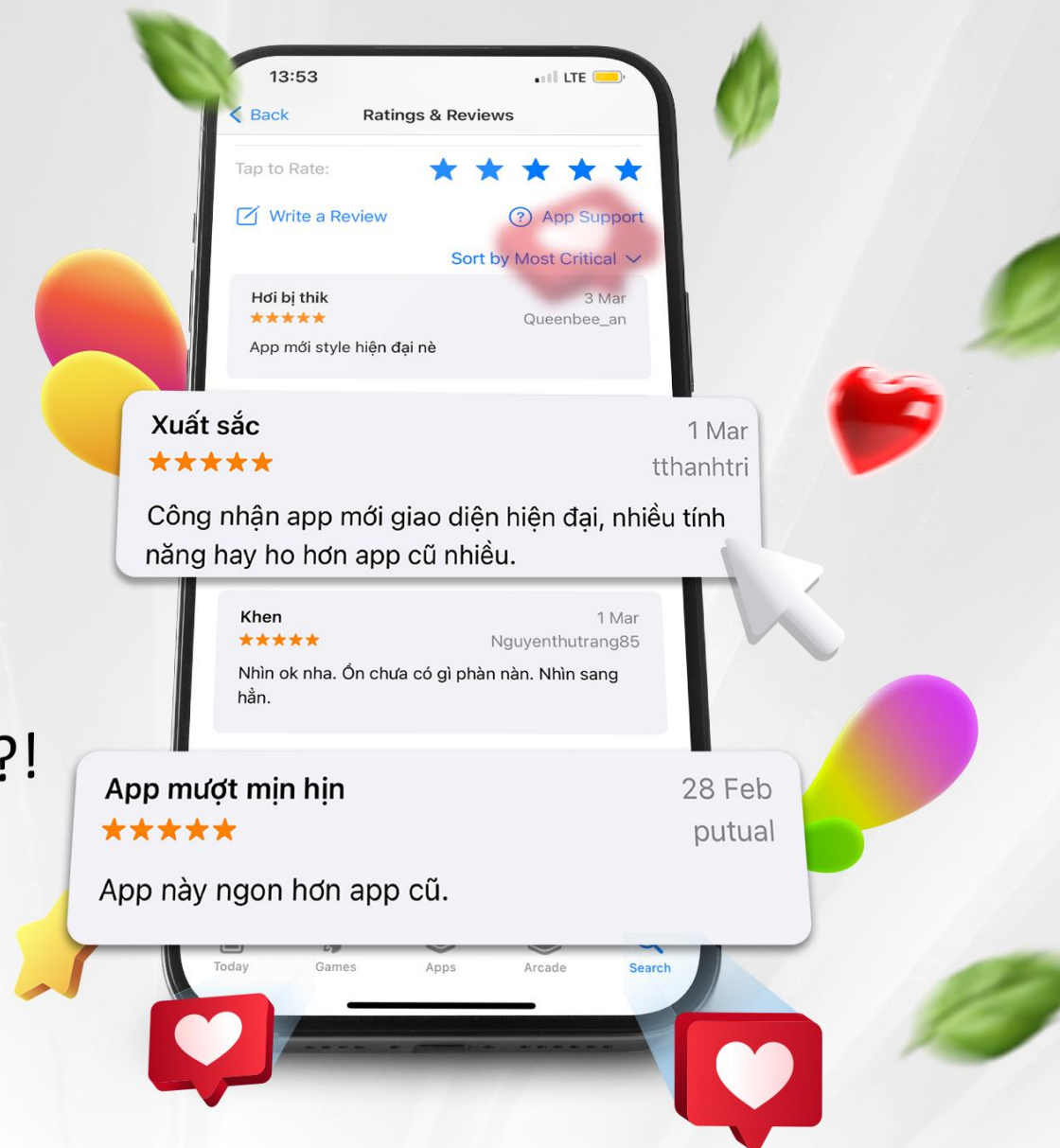
BẬT APP

MỀ NGAY

Nhà đầu tư thấy iDragon Pro "hịn" ra sao?!



TẢI APP NGAY



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1065.9 ▼0.5% **VN30** 1068.1 ▼0.5% **HNX-Index** 215.8 ▼0.1%

- Với nỗ lực hồi phục cuối phiên trước, thị trường bước vào phiên giao dịch mới với sắc xanh nhẹ. Tuy nhiên, dòng tiền vẫn giữ tâm lý thận trọng khi VN-Index tiến gần vùng 1.075 điểm và tạo cơ hội cho áp lực chốt lời gây sức ép xuyên suốt phiên. Đồng thời, diễn biến giảm liên tục này cũng đã thu hút được lực cầu bắt đáy và giúp thị trường thu hẹp đà giảm vào cuối ngày.
- Đi cùng với động thái giảm điểm của thị trường chung, phần lớn các nhóm ngành đều trượt dài so với diễn biến tăng đầu phiên như nhóm Ngân hàng, Thực phẩm – Đồ uống, Bán lẻ, VLXD... Trong khi đó, sắc xanh vẫn được duy trì đến hết phiên tại nhóm Bảo hiểm, Dầu khí, Chăn nuôi heo, Hóa chất ...
- Như vậy, thị trường tiếp tục có diễn biến tranh chấp trong biên độ 1.060-1.080 điểm. Với tín hiệu hỗ trợ hiện tại, VN-Index có thể sẽ hồi phục nhẹ và tiếp tục thăm dò cung cầu trong vùng 1.065-1.070 điểm trong đầu phiên kế tiếp. Tuy nhiên, vẫn cần lưu ý rủi ro áp lực chốt lời tiếp tục gia tăng sức ép khi hồi phục trở lại, do mẫu hình Bearish engulfing sau phiên giao dịch hôm qua.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Quý Nhà đầu tư cần quan sát diễn biến cung cầu trong vùng tắc nghẽn 1.060-1.080 điểm của VN-Index để đánh giá trạng thái thị trường.
- Tạm thời, vẫn có thể nắm giữ một số cổ phiếu duy trì tín hiệu kỹ thuật tốt, nhưng nên cân nhắc chốt lời tại các cổ phiếu đang chịu áp lực bán từ vùng cản để giảm thiểu rủi ro cho danh mục.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



Thế giới

Thị trường

Phố Wall giảm mạnh khi đàm phán trần nợ dường như không tiến triển

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số S&P 500 rớt 1.12% xuống 4,145.58 điểm, Nasdaq Composite mất 1.26% còn 12,560.25 điểm. Dow Jones lùi 231.07 điểm (-0.69%) xuống 33,055.51 điểm. Một số nhà đầu tư giải thích việc thiếu bất kỳ cập nhật quan trọng nào về các cuộc đàm phán là dấu hiệu cho thấy các nhà lập pháp đang gặp khó khăn để thúc đẩy thỏa thuận như mong đợi. [Xem thêm](#)

Dầu tăng hơn 1% trước cảnh báo của Ả-rập Xê-út. Giá dầu tăng vào ngày thứ Ba (23/5), nhờ lời cảnh báo của Bộ trưởng Năng lượng Ả-rập Xê-út đối với các nhà đầu cơ làm tăng triển vọng cắt giảm thêm sản lượng của OPEC+. [Xem thêm](#)

Thế giới

Vĩ mô

Đồng bạc xanh tăng lên mức cao nhất trong gần 6 tháng so với đồng yen

Đồng USD tăng khi kỳ vọng thị trường ngày một lớn rằng lãi suất của Mỹ sẽ duy trì ở mức cao hơn và bế tắc về trần nợ Mỹ cũng khiến tâm lý ưa thích các tài khoản rủi ro trở nên mong manh. [Xem thêm](#)

Thế giới

Vĩ mô

Doanh nghiệp Mỹ đối mặt với làn sóng phá sản lớn nhất trong hơn 1 thập kỷ

Dữ liệu mới từ S&P Global cho thấy 2023 đang trên đà trở thành năm nhiều doanh nghiệp nộp đơn xin phá sản theo Chương 11 nhất trong hơn một thập kỷ. Chương 11 là một phần trong luật phá sản của Mỹ. [Xem thêm](#)

Trong nước

Đầu tư công

NHNN giảm tiếp lãi suất điều hành, áp dụng từ 25/5

Ngân hàng Nhà nước quyết định giảm loạt lãi suất điều hành áp dụng từ ngày 25/5 tới đây. Đây là lần thứ ba Ngân hàng Nhà nước quyết định giảm lãi suất điều hành để hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế kể từ đầu năm 2023... [Xem thêm](#)

Trong nước

Hàng hóa

Vì sao chính sách tiền tệ của Việt Nam cần tiếp tục được nới lỏng?

Ở thời điểm hiện tại, một loạt các chỉ số đang cho thấy nền kinh tế vẫn cần một chính sách tiền tệ nới lỏng. [Xem thêm](#)

Trong nước

Ngành Gỗ

Doanh nghiệp hàng không trên đà phục hồi

Năm 2023, nhiều công ty chứng khoán và chuyên gia dự báo là năm phục hồi và tăng trưởng của ngành hàng không. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01-02/05/2023	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
04/05/2023	Cơ cấu danh mục HNX30 có hiệu lực
12/05/2023	MSCI công bố cơ cấu danh mục
15/05/2023	Hạn công bố BCTC Q1/2023 soát xét (không bắt buộc)
18/05/2023	Đáo hạn HĐTL tháng 5 (VN30F2305)

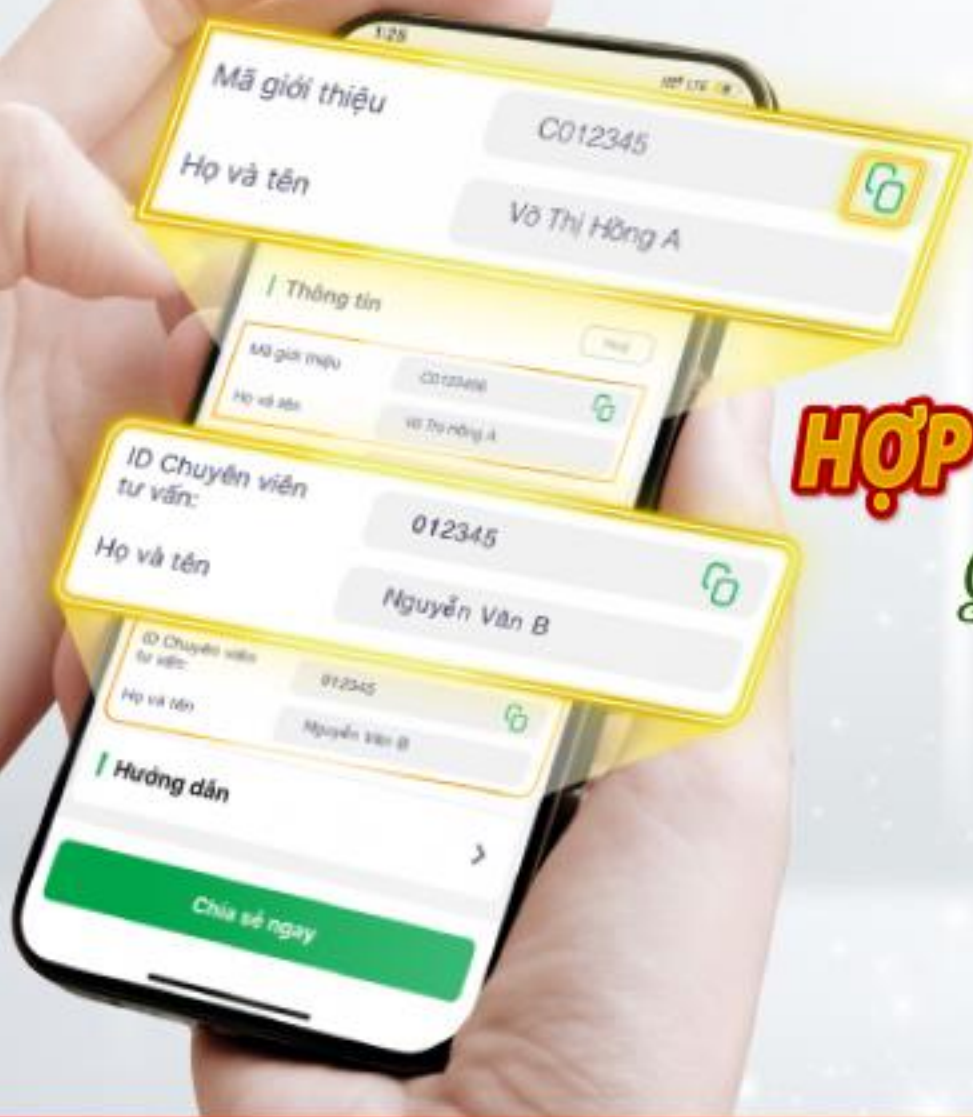
Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01-02/05/2023	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
04/05/2023	Mỹ	FED công bố lãi suất điều hành
04/05/2023	Châu Âu	ECB tuyên bố chính sách tiền tệ
04/05/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
05/05/2023	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
10/05/2023	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4
10/05/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
11/05/2023	Mỹ	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) tháng 4
11/05/2023	Anh	Công bố số liệu GDP tháng 4/23 & Bản tóm tắt chính sách tiền tệ của BOE
11/05/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
13/05/2023	Mỹ	Báo cáo về Kinh tế quốc tế và Chính sách tỷ giá hối đoái
16/05/2023	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ tháng 4/23
17/05/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
18/05/2023	Mỹ	Công bố số liệu đơn xin trợ cấp thất nghiệp
18/05/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
19-21/05/2023	Tất cả	Hội nghị thượng đỉnh G7
24/05/2023	Anh	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4 của Anh
24/05/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
25/05/2023	Mỹ	Công bố số điều chỉnh GDP
25/05/2023	Mỹ	Cuộc họp của Ủy ban Thị trường mở Liên bang (FOMC)
25/05/2023	Mỹ	Công bố số liệu đơn xin trợ cấp thất nghiệp
25/05/2023	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE tháng 4/23
25/05/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA



HỢP TÁC GIỚI THIỆU KHÁCH HÀNG

Giới thiệu ngay đi, đừng ngại ngần chi

Chuyên viên tư vấn Rong Việt luôn đồng hành cùng **Khách hàng**

Tìm hiểu ngay!



VPB – Ghi chép gặp doanh nghiệp: KQKD Q1/2023 kém khả quan

Chiều ngày 16/05/2023, chúng tôi đã tham gia buổi gặp gỡ với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HSX – VPB) và cập nhật một số thông tin đáng chú ý như sau:

Cập nhật kết quả hoạt động Q1/2023

- LNTT hợp nhất đạt 2.550 tỷ đồng trong Q1/2023, tương đương tăng 84% theo quý và giảm 77% theo năm. Nếu loại trừ phí trả trước banca được ghi nhận trong Q1/2022, LNTT hợp nhất vẫn giảm 53,8% svck do thu nhập lãi thuần giảm và chi phí tín dụng tăng (+54% svck) trong khi tăng trưởng thu nhập phí thuần tiếp tục là yếu tố hỗ trợ.
- Tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 12.359 tỷ đồng trong Q1/2023, tương đương mức giảm 3,2% theo quý và 32,4% theo năm (hoặc giảm 2,3% theo năm nếu loại trừ phí trả trước được ghi nhận trong Q1/2022).
- Thu nhập lãi thuần (NII) đạt 9.534 tỷ đồng trong Q1/2023 (-7,3% QoQ và -3,6% svck), kéo giảm bởi biên NIM thu hẹp trong khi được hỗ trợ nhờ việc mở rộng tài sản sinh lãi tương đối. Tổng thu nhập phí (ngân hàng mẹ) đạt 2.303 tỷ đồng trong Q1/2023, chủ yếu từ hoạt động thanh toán (đóng góp 50%, +56% svck), dịch vụ thẻ (đóng góp 18%, +31% svck) và Banca (đóng góp 14%, +95% svck). Thu nhập từ thu hồi nợ xấu đạt 420 tỷ đồng, giảm 25,2% so với cùng kỳ do tình hình thị trường kém thuận lợi.
- Trên cơ sở hợp nhất, tín dụng cho khách hàng đạt 503 nghìn tỷ đồng (+5,1% YTD), với số dư trái phiếu doanh nghiệp giảm 4,2% so với đầu năm. Số dư huy động đạt 414 nghìn tỷ đồng (+12,8% YTD), trong đó huy động khách hàng tăng 9,2% YTD. Xét riêng ngân hàng, tín dụng cho khách hàng đạt 429 nghìn tỷ đồng (+7,3% YTD) và số dư huy động đạt 384 nghìn tỷ đồng (+11,8% YTD) tính đến Q1/2023. Trong đó, cho vay phân khúc bán lẻ và SME chiếm 60% tổng dư nợ, tăng 6% so với cuối năm 2022. Các khoản vay kinh doanh và thế chấp mua nhà là sản phẩm chính thúc đẩy tăng trưởng cho phân khúc này, tăng lần lượt 11% và 5% so với đầu năm.
- Tỷ lệ CASA tại ngân hàng mẹ giảm mạnh xuống 14,2% trong Q1/2023 từ 19,1% trong Q4/2022, tương tự với xu hướng của toàn ngành.

Hiệu quả hoạt động

- CIR (riêng ngân hàng) cải thiện nhẹ lên 23,4% trong Q1/2023 từ 25,7% trong Q4/2022.
- Với ngân hàng mẹ, chi phí vốn tăng mạnh lên 6,1% trong Q1/2023 từ mức 4,9% trong Q4/2022, phản ánh các đợt tăng lãi suất liên tiếp diễn ra kể từ quý cuối năm 2022. Trong khi đó, lợi suất tài sản chứng kiến mức tăng nhỏ hơn với 60 điểm cơ bản để đạt 10,7% trong Q1/2023, kéo biên NIM giảm xuống 5% từ 5,5% trong Q4/2022. NIM hợp nhất cũng bị thu hẹp đáng kể xuống còn 6,5% (-100 bps) trong Q1/2023.
- LDR đạt 76%, tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn đạt 27,3% trong Q1/2023.
- ROA và ROE (riêng lẻ) lần lượt giảm xuống 2,2% và 17,4% so với mức 2,9% và 20,7% của năm 2022.
- CAR hợp nhất và riêng lẻ lần lượt ở mức 14,5% và 12,6%. CAR dự kiến sẽ đạt 19% sau phát hành riêng lẻ với SMBC trị giá 15% vốn điều lệ của VPB, mức cao nhất toàn ngành.

Trích lập dự phòng và nợ xấu

- Nợ xấu riêng lẻ theo Thông tư 11 tăng lên 2,66% trong Q1/2023 từ 2,19% trong Q4/2022. Tỷ lệ nợ xấu hợp nhất (TT11) cũng tăng lên 4,99% so với 4,73% trong Q4/2022, cho thấy ảnh hưởng kéo dài đối với phân khúc khách hàng có thu nhập trung bình và thấp dễ bị tổn thương do ngân hàng mẹ và công ty con tài chính tiêu dùng phục vụ.
- Theo ngân hàng, nợ xấu của các khoản cho vay doanh nghiệp liên quan đến bất động sản và cho vay mua nhà bán lẻ đã tăng lên khoảng 4,1% trong Q1/2023. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu LLR tại ngân hàng mẹ là 53,5% trong Q1/2023.
- Chi phí tín dụng riêng lẻ của ngân hàng (sau khi tính toán thu hồi nợ xấu ròng) là 2,1%, giảm nhẹ so với 2,6% trong Q4/2022. Tỷ lệ LTV ở mảng bán lẻ là khoảng 54%, cũng là mảng đóng góp nhiều nhất vào tỷ lệ nợ xấu của ngân hàng, ở mức 60%.

Kế hoạch 2023

- VPB dự kiến NHNN sẽ thông báo hạn mức tăng trưởng tín dụng bổ sung trong tháng 6. Do lãi suất huy động niêm yết đã có dấu hiệu giảm trong Q1/2023, ngân hàng dự kiến chi phí vốn sẽ giảm dần từ quý 3. Tỷ lệ nợ xấu được dự đoán sẽ đi ngang trong quý 2 và bắt đầu cải thiện rõ nét hơn kể từ quý 3, về mức khoảng 2,2-2,3% cho cả năm, với ngân hàng mẹ.
- Do ngân hàng đã triển khai kế hoạch chuyển đổi mạnh mẽ cho công ty con tài chính tiêu dùng của mình trong vòng một tháng qua với sự hỗ trợ của nhân sự từ SMBC, FE Credit được kỳ vọng sẽ quay trở lại quỹ đạo lợi nhuận kể từ 2H23 nhưng vẫn cần nhiều số liệu hơn để đưa ra một lời hứa hẹn chắc chắn. Ngân hàng đặt mục tiêu tăng trưởng trên 30% trong 5 năm tới với tiềm năng lớn từ các phân khúc khách hàng mục tiêu.

Khác

- Việc phát hành riêng lẻ với SMBC dự kiến sẽ hoàn tất vào cuối tháng 7 hoặc đầu tháng 8, theo chia sẻ của ngân hàng.
- Các khoản cho vay bất động sản và cho vay mua nhà cá nhân của ngân hàng lần lượt chiếm 15% và 21% tổng dư nợ cho vay riêng lẻ. Dư nợ trái phiếu doanh nghiệp của ngân hàng mẹ là khoảng 28 nghìn tỷ đồng, trong đó 70% đến từ các dự án bất động sản. Theo ngân hàng, tín dụng cho NVL hiện vẫn được ghi nhận trong nợ Nhóm 1.
- Đại diện ngân hàng bày tỏ quan điểm tích cực về Thông tư 02 vừa được NHNN ban hành cho các khoản nợ cơ cấu đối với tổ chức tín dụng, sẽ giúp giảm xù hướng gia tăng nợ xấu. Tạm thời giá trị nợ được cơ cấu dự kiến vào khoảng 8-10 nghìn tỷ, thấp hơn số nợ cơ cấu Covid 19 trước đó.
- Phân khúc chiến lược trung hạn sắp tới được ngân hàng tích cực chú trọng là khách hàng FDI và khách hàng doanh nghiệp đa quốc gia. Với sự hỗ trợ của SMBC, VPB đã thành lập một bộ phận do giám đốc người Nhật quản lý, được thiết kế để phát triển chiến lược cho phân khúc FDI.

Đánh giá

Với chiến lược phát triển đầy tham vọng, VPB đã mở rộng thị phần tín dụng và tổng tài sản nhanh trong vòng năm năm qua, và trở thành ngân hàng đứng thứ hai trong ngành về vốn chủ sở hữu. Trong giai đoạn nền kinh tế tăng trưởng chậm lại, VPB sẽ phải đối mặt với việc lợi nhuận giảm. Tuy nhiên VPB đặt kế hoạch LNTT năm 2023 tăng trưởng 13% YoY, tương đương mức tăng trưởng 53% đối với các nguồn thu nhập chính (không bao gồm phí trả trước hoạt động bảo hiểm trong năm 2022), chúng tôi cho rằng kế hoạch năm 2023 của VPB là một thách thức trong bối cảnh kinh tế hiện tại khi mà nhu cầu tín dụng thấp và chi phí tín dụng có thể gia tăng. Chúng tôi kỳ vọng lợi nhuận của ngân hàng sẽ phục hồi từ nửa cuối năm nay nhờ vào (1) NIM sẽ sớm phục hồi do lãi suất có xu hướng giảm so với cuối năm 2022, sự phục hồi nền kinh tế và thông tư 02 tạo điều kiện cho ngân hàng kiểm soát chi phí tín dụng. Giá mục tiêu hiện tại của chúng tôi là 26.000 đồng/cổ phiếu, nhà đầu tư dài hạn có thể cân nhắc lựa chọn cho danh mục đầu tư của mình trong những phiên điều chỉnh sâu.

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2022	2023F	2022	2023F	2022	2023F	Hiện tại
HOSE	VPB	131,2	19.550	26.000	33,0%	30,5	5,5	55,1	-1,3	4,4	6,6	1,3
HOSE	PNJ	23,7	72.200	96.000	33,0%	73,3	0,5	75,6	2,3	10,3	10,0	2,8
HOSE	KDH	20,9	29.200	37.300	27,7%	-22,1	13,0	-8,3	23,1	16,5	15,0	1,8
HOSE	GMD	14,9	49.600	63.000	27,0%	22,1	4,6	62,5	100,4	7,3	22,5	1,9
HOSE	LHG	1,3	26.150	33.000	26,2%	-19,5	10,4	-31,7	42,4	18,9	3,0	0,8
HOSE	VNM	140,0	67.000	83.400	24,5%	-1,6	4,3	-19,1	8,9	19,8	15,1	4,3
HOSE	MSH	2,4	32.200	40.000	24,2%	16,3	-6,8	-23,7	6,9	24,9	6,3	1,4
UPCOM	ACV	170,0	78.100	96.600	23,7%	191,1	26,7	801,8	-0,7	20,2	18,6	3,8
HOSE	REE	25,6	62.600	77.000	23,0%	61,3	-12,0	45,0	-1,3	8,4	7,6	1,3
HOSE	MSN	100,2	70.400	85.000	20,7%	-14,0	2,8	-58,3	-61,5	9,9	40,3	4,2
HOSE	DPR	2,4	55.100	65.800	19,4%	0,4	0,0	-44,4	0,0	175,3	5,4	0,8
HOSE	STK	2,2	27.300	32.500	19,0%	3,5	5,6	-13,7	7,7	7,9	7,9	1,5
HOSE	IMP	3,7	55.600	65.800	18,3%	29,8	28,3	23,7	48,0	14,3	12,0	2,0
HOSE	ACB	85,6	25.350	30.000	18,3%	22,2	8,0	42,5	9,0	8,6	5,2	1,4
HOSE	DBD	3,3	44.600	52.600	17,9%	-0,2	10,9	29,0	19,7	16,7	10,6	2,5
HOSE	MBB	85,0	18.750	22.000	17,3%	23,4	7,5	37,7	11,9	30,6	3,3	1,1
HOSE	FPT	90,6	82.000	95.900	17,0%	23,4	20,8	22,1	19,3	214,5	11,2	3,5
HOSE	CMG	6,1	40.500	46.800	15,6%	30,1	9,2	27,4	40,1	19,5	11,3	2,3

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
24/05	CSV	CSV tăng vượt vùng cản ngắn hạn 30.75. Với tín hiệu hiện tại, dự kiến CSV sẽ tiếp tục tăng trong thời gian tới. Trước mắt, vẫn cần lưu ý cản trading gần tới là 31.3-32. Vùng này có thể sẽ khiến CSV giảm co vài phiên trước khi có tín hiệu bật tăng tiếp.
	DGW	DGW điều chỉnh với thanh khoản cũng giảm theo, cho thấy áp lực cung chưa mạnh. Do vậy, DGW có thể sẽ tiếp tục được hỗ trợ và hồi phục trong phiên tới.
	VHM	VHM điều chỉnh 3 phiên nhưng nguồn cung có dấu hiệu hạ nhiệt dần với hỗ trợ 53. Có khả năng VHM sẽ có nhịp hồi phục trở lại và thăm dò cung cầu tại vùng 53 - 56 trong thời gian tới.
	VNIndex	Mặc dù có nỗ lực tăng điểm từ phiên trước nhưng VN-Index tăng điểm bất thành và lùi bước trở lại. Thanh khoản tăng so với phiên trước, cho thấy nguồn cung vẫn gây sức ép khi chỉ số tăng điểm. Tuy nhiên, nguồn cung giá thấp tạm thời vẫn chưa mạnh. Dự kiến VN-Index sẽ giảm co và thăm dò cung cầu trong thời gian gần tới với vùng hỗ trợ 1.060 – 1.065 điểm trước khi có tín hiệu cụ thể hơn.
	VRE	VRE đang chịu áp lực cung nhưng tạm thời vẫn được hỗ trợ tại vùng 27.6. Dự kiến VRE sẽ tiếp tục dao động thăm dò tại vùng 27.6 - 28.3 trước khi có tín hiệu cụ thể hơn.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
23/05	OCB	17.00	17.10	19.00	20.50	16.40		-0.6%		-0.4%
17/05	PLX	37.50	37.90	42.00	42.00	35.90		-1.1%		0.0%
17/05	VHM	53.70	52.50	58.00	61.00	48.70		2.3%		0.0%
16/05	VIB	21.30	20.80	23.00	25.00	19.70		2.4%		0.0%
15/05	VCG	20.25	20.00	22.00	25.00	18.70		1.3%		-0.1%
09/05	PHR	43.50	41.80	46.00	50.00	38.70		4.1%		1.2%
25/04	VRE	27.70	27.80	31.30	34.00	26.70		-0.4%		2.4%
10/03	IDC	39.30	40.00	45.00	50.00	37.40		-1.8%		0.9%
09/03	CTD	66.00	36.50	41.00	43.00	34.70	36.65	0.4%	Đóng 20/3	-2.5%
09/03	PVS	29.50	27.20	30.00	32.50	25.40	25.40	-6.6%	Cắt lỗ 14/03	-0.9%
09/03	BSR	16.70	16.70	19.00	20.50	15.40	15.40	-7.8%	Cắt lỗ 20/03	-2.5%
06/03	VLB	29.30	30.00	34.00	36.00	28.40	28.40	-5.3%	Cắt lỗ 25/04	1.0%
21/02	BCM	76.70	85.00	92.00	100.00	79.90	81.60	-4.0%	Đóng 20/3	-5.9%
10/02	PVS	29.50	23.80	28.00	30.50	22.30	26.40	10.9%	Đóng 16/02	-0.5%
10/02	GAS	93.20	106.50	119.50	130.00	100.80	106.50	0.0%	Đóng 24/02	-2.3%
Hiệu quả Trung bình								-0.4%		-0.6%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Sản phẩm **Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn** kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	2.00%	2.00%
1	8.00%	7.50%
2	8.30%	7.70%
3	8.50%	8.00%
4	8.70%	8.30%
5	8.90%	8.60%
6	9.20%	8.90%
7	9.30%	9.00%
8	9.40%	9.10%
9	9.50%	9.20%
10	9.60%	9.30%
11	9.70%	9.40%
12	9.90%	9.50%

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



THẤU HIỂU SẢN PHẨM - TỐI ƯU LỢI NHUẬN



**LỆNH RA LỆNH VÀO
TIỀN CHUYỂN ÀO ÀO**

RIGHT NOW



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Chuyển tiền trực tuyến nhanh chóng. **Thử ngay!!!**

EXIMBANK

Sacombank

**viettel
money**

BIDV

TECHCOMBANK

**RONG VIET
SECURITIES**



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Lầu 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ,
TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

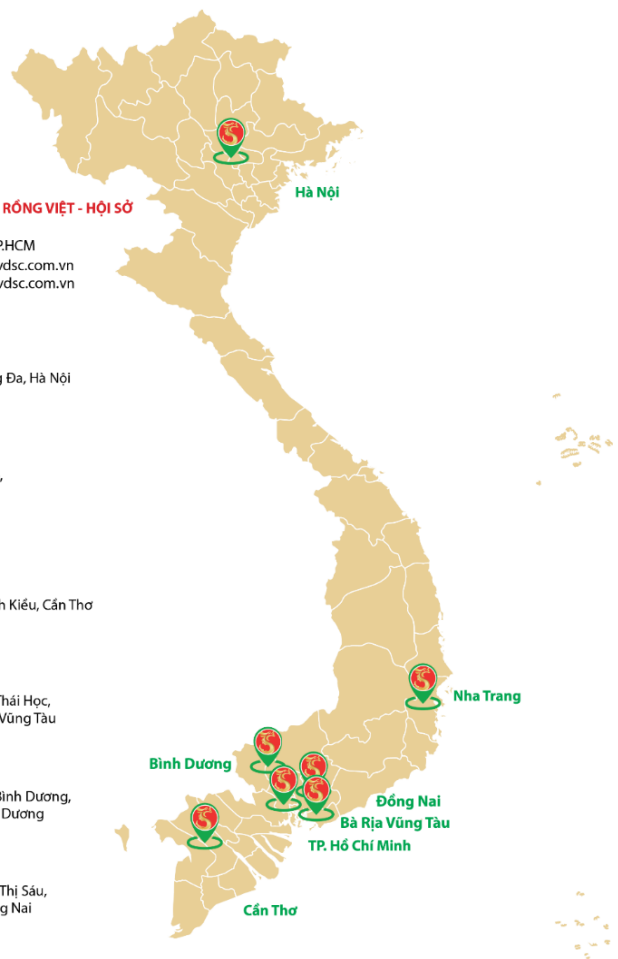
Tầng 2 VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3 Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Đinh Văn Hiến

Chuyên viên

hien.dv@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Đại Hiệp

Chuyên viên cao cấp

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)